



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án dân sự sơ thẩm số: 125/2025/DS-ST ngày 03/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực II – Cần Thơ.

*Xét yêu cầu thi hành án ngày 30 tháng 10 năm 2025 của: Họ và tên người yêu cầu thi hành án: **Ngô Thị Lệ**, sinh năm: 1973. Địa chỉ cũ: Ấp 1, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (nay là: Ấp 1, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà **Lương Thị Hồng Thắm**, sinh năm: 1982. Địa chỉ cũ: Ấp 8, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (nay là: Ấp 8, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Lương Thị Hồng Thắm có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Lệ số tiền 25.913.000 đồng (Hai mươi lăm triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất do chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên Nguyễn Văn Uônll, Khu vực11 được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Cần Thơ;
- Viện KSND Khu vực11;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Lê Phước Toàn